

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ CHÂU
NGHỆ AN**

Bản án số: 58/2021/HSST
Ngày: 27-7-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoài Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Bá Lịch.
2. Ông Phan Văn Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Trần Hoàng Vân - Kiểm sát viên

Ngày 27/7/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 78/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo: **Lữ Văn L**, tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1973 tại huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Bản N, xã CB, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Lớp 02/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lữ Ngọc T và bà Lữ Thị H; Có vợ là Lữ Thị Nh và 02 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Chưa có; Nhân thân: Năm 2012, bị Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt vào ngày 18/6/2013; Bị tạm giữ từ ngày 05/02/2021 và tạm giam từ ngày 08/02/2021 cho đến nay; Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Thủy. Trợ giúp viên pháp lý - Chi nhánh số 2. Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người làm chứng: Anh Lãnh Văn V. Sinh năm 1996. Trú tại: Bản B, xã CT, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 02/02/2021, Lữ Văn L đi lên địa bàn xã MN, huyện Quế Phong để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, L gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 24 viên nén màu hồng với giá 500.000^d. Sau khi mua được ma túy thì L đưa về nhà cất giấu để sử dụng dần. Sáng ngày 05/02/2021, L đi đến khu vực cầu cứng thuộc bản N, xã CB để tìm mua ma túy về bán lại kiếm lời. Tại đây thì L gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 03 gói ma túy với giá 300.000^d rồi đi về nhà. Khoảng 11 giờ cùng ngày, khi Lữ Văn L đang ở nhà thì có Lãnh Văn V đến chơi và hỏi mua ma túy. L đã bán cho V 01 gói ma túy với giá 100.000^d. Khi L vừa trao gói ma túy và nhận tiền từ V thì bị Công

an huyện Quỳnh Châu phối hợp với Công an các xã CB, CTh bắt quả tang. Thu giữ tại tay trái của V 01 gói chất rắn màu trắng, thu giữ của L số tiền 100.000^d và 02 gói chất rắn màu trắng trong túi quần của L. Ngoài ra, Lữ Văn L đã giao nộp 24 viên nén màu hồng cho lực lượng Công an.

Tại bản Kết luận giám định số 334/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 08/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất rắn màu trắng (Ký hiệu M1) thu giữ của Lãnh Văn V gửi tới giám định là ma túy (Heroin), có khối lượng là 0,05g; Hai mẫu chất rắn màu trắng (Ký hiệu M2, M3) thu giữ của Lữ Văn L gửi tới giám định đều là ma túy (Heroin), có tổng khối lượng là 0,05g; Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Lữ Văn L gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine), có tổng khối lượng 2,46g.

Cáo trạng số 44/CT-VKS-HS ngày 07/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu đã quyết định truy tố bị cáo Lữ Văn L về các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKS thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 BLHS. Xử phạt Lữ Văn L từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm 03 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại cùng vỏ bao niêm phong ma túy, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000^d và buộc bị cáo chịu án phí HSST.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Nhất trí với tội danh và điều luật như viện dẫn của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị xử phạt bị cáo 02 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung truy tố của Cáo trạng và không có ý kiến gì trong phần tranh luận. Bị cáo đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra và truy tố đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của anh Lãnh Văn V: Tại phiên tòa hôm nay, anh V vắng mặt. Tuy nhiên, quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai của anh V và được Hội đồng xét xử công bố tại phiên tòa. Xét thấy, việc vắng mặt của anh V không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án tại phiên tòa. Căn cứ khoản 1 Điều 293 BLTTHS Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Lãnh Văn V.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Vào ngày 02/02/2021, bị cáo lên khu vực xã MN, huyện Quế Phong gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 24 viên nén màu hồng (Methamphetamine) để đưa về sử dụng. Vào sáng ngày 05/02/2021, tại khu vực cầu cứng thuộc bản N, xã CB, huyện Quỳnh Châu bị cáo đã gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 03 gói Heroin với giá 300.000^d với mục đích bán lại để kiếm lời. Sau khi mua được thì bị cáo đưa về nhà và đến 11 giờ cùng ngày, tại nhà ở của mình thì bị cáo đã có hành vi bán cho Lãnh Văn V 01 gói Heroin với số tiền 100.000^d. Cùng lúc đó thì đã bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ gói Heroin trên tay V, thu giữ của bị cáo 100.000^d và 02 gói Heroin. Bị cáo đã tự nguyện giao nộp 24 viên ma túy màu hồng cho lực lượng Công an.

Thấy rằng lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là thống nhất với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo đã có hành vi bán ma túy cho Lãnh Văn V và tàng trữ 2,46g ma túy với mục đích để sử dụng. Vì vậy, bị cáo đã phạm vào các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 251 BLHS đúng như nội dung truy tố của Cáo trạng.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Bị cáo có đủ nhận thức để biết rằng các loại ma túy nói chung và Heroin nói riêng là chất gây nghiện được Nhà nước thống nhất quản lý, nghiêm cấm hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo là người có sức khỏe nhưng không chịu khó lao động sản xuất mà lại kiếm tiền từ hành vi phạm pháp và không có ý thức cai nghiện để từ bỏ ma túy. Vào năm 2012 đã từng bị xử phạt tù về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà nay lại tiếp tục phạm tội. Điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm và lên cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[2.3] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn và không có tài sản. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[2.4] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu đã thu giữ của Lang Văn V 0,05g Heroin và thu của bị cáo 0,05g Heroin cùng 2,46g Methamphetamine và số tiền 100.000^d.

Đối với số Heroin thu của Lang Văn V và của bị cáo đã trích gửi giám định hết.

Đối với số Methamphetamine đã trích 0,41g gửi đi giám định, còn lại 2,05g cùng phong bì niêm phong vật chứng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 100.000^d thu giữ của bị cáo là tiền do phạm tội mà có. Cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[3] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Xử phạt Lữ Văn L:

+ 03 (Ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ Điều 55 BLHS. Tổng hợp hình phạt, buộc Lữ Văn L phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/02/2021.

- Căn cứ điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 2,05g Methamphetamine cùng vỏ bao niêm phong vật chứng; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000^d thu của Lữ Văn L. (Tất cả có đặc điểm như mô tả trong Biên bản giao, nhận vật chứng được lập vào hồi 10 giờ ngày 10/5/2021 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Châu).

- Căn cứ Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14. Buộc Lữ Văn L phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

- Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND; Công an; THADS H.Quỳ Châu;
- VKSND, Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu HSVA.

Trần Hoài Nam